



接線順序:

PIN NO.	COLOR CODE	PIN NO.	COLOR CODE
1	NC	11	NC
2	NC	12	橙白
3	藍	13	NC
4	NC	14	橙
5	藍白	15	NC
6	NC	16	綠白
7	棕白	17	NC
8	NC	18	綠
9	棕	19	NC
10	NC	20	NC

雙絞線組:

NO.	PIN NO.	COLOR CODE
1	5	藍白
	3	藍
2	12	橙白
	14	橙
3	16	綠白
	18	綠
4	7	棕白
	9	棕

MODEL: AHACAB30-5A, L=300 CM

MODEL: AHACAB15-5A, L=150 CM

MODEL: AHACAB10-5A, L=100 CM

MODEL: AHACAB06-5A, L=60 CM